

Phương pháp truyền thống sản xuất trục sợi đơn
TRADITIONAL METHOD OF MANUFACTURING MONO YARN BEAMS



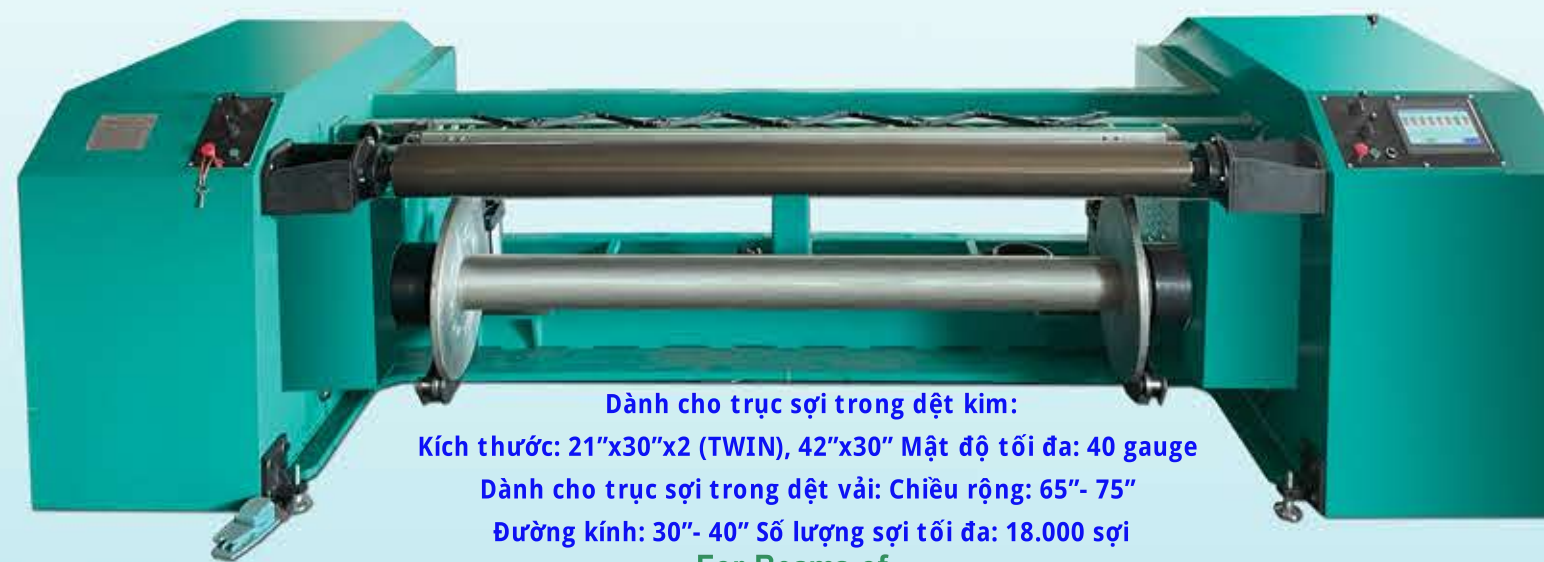
ML358	ML758
Tốc độ: Tối đa 700 mpm Speed :: Upto 700 mpm	Tốc độ: Tối đa 600 mpm Speed :: Upto 600 mpm
Động cơ chính: SIEMENS 7.5 - 11 kW W Head Motor :: SIEMENS 7.5 - 11 kW	Động cơ chính: SIEMENS 18.5 - 22 kW Head Motor :: SIEMENS 18.5 - 22 kW
Vị trí giá sợi : 56 - 80 Creel Position :: 56 - 80	Vị trí giá sợi : 120-208 Creel Position :: 120-208
Khoảng cách phanh: < 5 mét khi tốc độ 500 mpm Braking Dist :: < 5mtrs @500 mpm	Khoảng cách phanh: < 8 mét khi tốc độ 500 mpm Braking Distance :: < 5mtrs @500 mpm
Công suất định mức: ≤ 35 kW Rated Power :: ≤ 35 kW	Công suất định mức: ≤ 60 kW Rated Power :: ≤ 60 kW
Tải điện vận hành: 12 - 16 Amp Running Power load of 12 - 16 Amp	Tải điện vận hành: 22 - 30 Amp Running Power load of 22 - 30 Amp
Kích thước trục sợi: 21"x 21" / 21"x 31" Beam Size :: 21"x 21" / 21"x 31"	Kích thước trục sợi: 21"x 21" / 21"x 30" (TWIN), 21"x 42" / 75"x 30" (dùng cho trục chính) Beam Size :: 21"x 21", 75"-100"x 30" (for Master pipes)-customizable
Chiều rộng làm việc: 21" Working Width :: 21"	Chiều rộng làm việc: 1800 / 2000 / 2200 / 2400 mm Working Width :: 1800 / 2000 / 2200 / 2400 mm
Con lăn sau: 3.5 - 4.5 kW Back Roller :: 3.5 - 4.5 kW	Con lăn sau: 7.5 - 11 kW Back Roller :: 7.5 - 11 kW
Con lăn trước: 3.5 - 4.5 kW Front Roller :: 3.5 - 4.5 kW	Con lăn trước: 7.5 - 11 kW Front Roller :: 7.5 - 11 kW

- Hai bộ phận con lăn căng sợi – Điều khiển bằng khí nén, gồm 3 con lăn, sử dụng công nghệ tiên tiến.
1. Two sections of tension rollers - Pneumatically controlled , 3 rollers - state of the art technology
- Khu vực tách sợi – Dùng ống thép mạ crom cứng để kiểm soát độ căng có thể điều chỉnh.
2. Splitting Zone with Hard Chromed steel tubes for variable tension control
- Thanh dẫn tách sợi – Trang bị chốt dừng (Drop Pin Stop Motion) làm từ hợp kim chuyên dụng, giúp vận hành ổn định và không gặp sự cố.
3. Splitting Guide with Drop Pin Stop Motion made of specialized alloy for trouble free reliable operation
- Hệ thống điều khiển điện tử khép kín, đồng bộ hoàn toàn – Kiểm soát tốc độ theo vòng lặp khép kín, chia thành 3 vùng riêng biệt để điều chỉnh độ căng.
4. Fully synchronized Speed Control based closed loop electronic control system to achieve adjustable tensions divided in 3 separate zones
- Cuộn sợi mẹ – Bộ chuyển đổi hoàn chỉnh phù hợp với lõi giấy có đường kính trong (ID) 94 mm, 110 mm, 120 mm.
5. Mother yarn Bobbins :: Complete set of adaptors suitable for paper tube ID of 94,110,120 mm
- Bộ biến tần (Inverters) – Thương hiệu Schneider - INVT; Bộ điều khiển PLC – Omron, Nhật Bản.
6. Inverters :: Schneider - INVT, PLC : Omron , Japan

Vật tư tùy chọn OPTIONAL SUPPLIES

- Đầu máy chính sợi tùy chỉnh theo kích thước trục sợi
1. Warping head customised to beam size
- Cơ chế dừng bằng chốt thả, có hỗ trợ cảm biến hồng ngoại
2. Drop pin stop motion aided by infrared device
- Thiết bị dừng bằng laser và camera
3. Laser stop device and Camera stop device
- Thiết bị điều khiển độ căng tự động
4. Auto Tension Control device
- Đường kính trục sợi: 660 - 800 mm
5. Beam Diameter : 660-800 mm

ML 758 Đầu máy chỉnh sợi
ML 758 WARPING HEAD

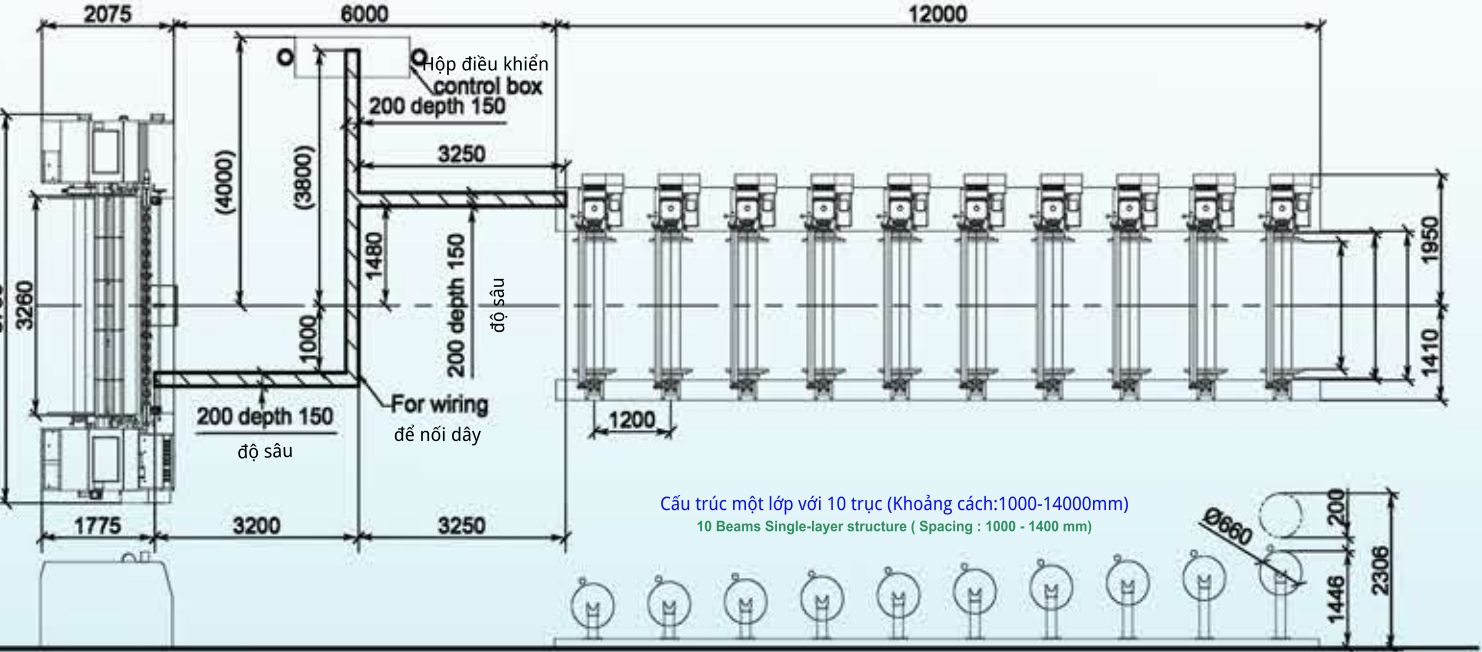


Dành cho trục sợi trong dệt kim:
Kích thước: 21"x30"x2 (TWIN), 42"x30" Mật độ tối đa: 40 gauge
Dành cho trục sợi trong dệt vải: Chiều rộng: 65"- 75"
Đường kính: 30"- 40" Số lượng sợi tối đa: 18.000 sợi
For Beams of
Knitting :: 21"x30"x2 (Twin), 42"x30" upto 40 Gauge Density
Weaving :: 65"- 75" width & 30"- 40" dia Upto 18000 Ends

ML- 416 Thông số kỹ thuật của máy mắc sợi servo ML-416 / máy cuộn tổ hợp

TECHNICAL SPECS OF ML - 416 SERVO BEAMING MACHINE/ ASSEMBLY WINDER

Tổng chiều dài của máy Total length of machine	Tối đa 35.000 mm Upto35000mm	Tốc độ trục mắc sợi Speed of Warping Beam	Tối đa 300 m/phút tùy theo loại sợi và số lượng trục sử dụng Upto 300 mpm according to Yarn & number of beam in use
Số lượng trục mắc sợi No of warping beams	8-12 trục 8-12 stands	Kiểm soát lực căng khi xả cuộn Unwinding tension Control	Tự động điều khiển bằng động cơ servo – 5.5 kW Auto control by Servo motor- 5.5 KW
Lực căng cuộn sợi Winding Tension	Từ 40 kg đến 1200 kg 40 kg-1200 kg	Kiểm soát lực căng hình côn Taper tension control	Tự động điều khiển bằng động cơ biến tần 7.5 kW Auto control by Frequency conversion motor of 7.5 kw
Chiều rộng làm việc Working width	1200 - 3600 mm 1200 - 3600 mm	Chế độ kiểm soát lực căng cuộn sợi Winding Tension control mode	Phản hồi lực căng bằng bộ truyền động vector AC Tension feedback for Ac vector drive
Đường kính trục dệt Weaver beam Dia	800, 920, 1000 mm 800, 920, 1000 mm	Trục dẫn sợi mở rộng Expanding Godet Roller	Chiều rộng lên đến 3600 mm Upto3600 mm width
Loại điều chỉnh lực mở rộng Expanding Reed Adjustment type	Điện Electric	Loại hiển thị, PLC, bộ biến tần Display type ,PLC ,Inverter	Màn hình cảm ứng – INVT Touch operated Display - INVT
Công suất nguồn Power Capacity	30-70 kVA 30-70 KVA	Chuyển động lên xuống của trục dệt Up-Down movement of weaving beam	Bảng xi-lanh thủy lực By Hydraulic Cylinder

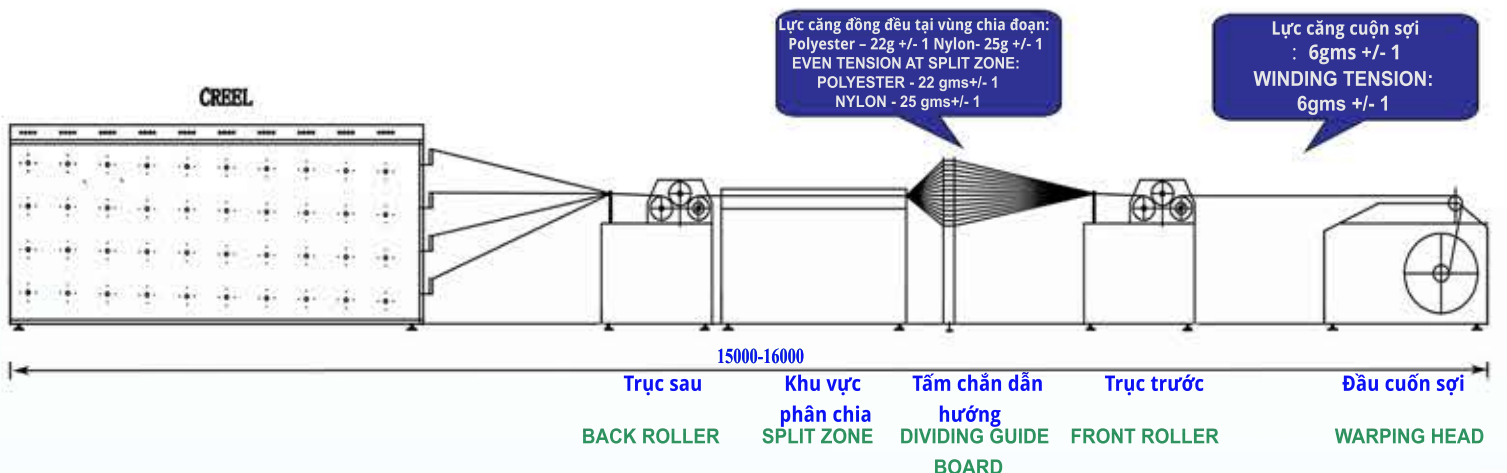


ML 416

Chia đoạn trực tiếp trên trục dệt Sử dụng máy mắc sợi với 120-208 vị trí

DIRECT SPLIT WARPING FOR WEAVING BEAMS USING BEAMING MACHINE

120- 208 SPINDLE POSITION



So sánh PP truyền thống và PP cải tiến

COMPARISON OF TRADITIONAL vs IMPROVISED METHOD

1) Lực căng không đều 1) Uneven Tension	1) Lực căng trên trục dệt đồng đều 1) Uniform Tension on Weaver's Beam
2) Chi phí sản xuất - 0.5 USD/kg 2) Cost of Production - USD 0.5 / kg	2) Chi phí sản xuất - 0.25 USD/kg 2) Cost of Production - USD 0.25 / kg
3) Số lượng mỗi nốt trên mỗi trục dệt: 100-120 mỗi/trục 3) Avg Knots / Weaver's Beam :100-120 knots / beam	3) Số lượng mỗi nốt trên mỗi trục dệt: 10-15 mỗi/trục 3) Avg Knots / Weaver's Beam :10-15 knots / beam
4) Hiệu suất dệt: 70-90% 4) Efficiency on Weaving 70-90 %	4) Hiệu suất dệt: 90-95% 4) Efficiency on Weaving 90-95 %

ML416 Bộ phận của

ML 416 PARTS

Màn hình hiển thị lực căng đồng đều từ đầu đến cuối dầm ngang

SCREEN

showing Uniform Tension from start to end of Beam

Động cơ servo

SERVO MOTOR

Bảng điều khiển sử dụng hệ thống servo INVT

CONTROL PANEL

with INVT Servo System

Mỗi khung máy đều được trang bị cảm biến trọng lượng đảm bảo lực căng đồng đều

LOAD CELL on each stand for uniform tension



Machinery Division

+91 9374720485

Ấn Độ INDIA

Dệt may Milan MILAN TEXTILES

Địa chỉ: Global Points, 224/5 CĐường vành đai Kato Dara, Surat, Gujarat, Ấn Độ

Address : Global Point, 224/5 C, Khatodara, Ring Road, Surat, Gujarat, India 395002.

Trang web: <https://www.milantextile.com/>

Điện thoại : +91 9374720485 WeChat : mayurg

Thư: machines@milantextile.com



Máy cuốn sợi phân đoạn trực tiếp dùng cho trục dệt và trục dệt kim

DIRECT SPLIT WARPING MACHINE

For WEAVING & KNITTING BEAMS



ML 758

ML 358